lǐ jiā

里加

proper noun (place) · Riga (capital of Latvia)

Example Sentences

lǐ jiā shì lā tuō wéi yà de shǒu dū
里加是拉脱维亚的首都。

Riga is the capital of Latvia.

wǒ jì huà míng nián xià tiān qù lǐ jiā lǚ xíng
我计划明年夏天去里加旅行。

I plan to travel to Riga next summer.

lǐ jiā de lǎo chéng qū yǒu hěn duō lì shǐ jiàn zhù
里加的老城区有很多历史建筑。

Riga's old town has many historical buildings.

Trace each character, then write the word on your own.

里 里 里 里 里 里 里 里 里 里

加 加 加 加 加 加 加 加